



# ENGLISH VOCABULARY

Oxford Phonics World 1



**LIVEWORKSHEETS**



Nn

Nn is for ....



NUT

Quả hạch



Nn

Nn is for ....



NET

Cái lưới



Nn

Nn is for ....



NEST

Cái tổ



Nn

Nn is for ....



NOSE

Mũi